

Số: 3804/KL-CAT-PX05

Quảng Trị, ngày 24 tháng 8 năm 2018

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam**

Thực hiện Quyết định số 1505/QĐ-CAT-PV24 ngày 02/5/2018 của Giám đốc Công an tỉnh về Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú (NC, XC, CT) của người nước ngoài (NNN) tại Việt Nam, từ ngày 16/5/2018 đến ngày 25/6/2018, Đoàn thanh tra liên ngành (Công an tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh, Sở Ngoại vụ) do Công an tỉnh chủ trì đã tiến hành thanh tra tại:

- UBND huyện Triệu Phong và UBND cấp xã trực thuộc: UBND xã Triệu An, xã Triệu Tài, thị trấn Ái Tử;

- UBND thành phố Đông Hà và UBND cấp xã trực thuộc: UBND phường Đông Lương, phường Đông Lễ, Phường 3;

- UBND huyện Đakrông và UBND cấp xã trực thuộc: UBND xã Ba Lòng, xã Húc Nghi, thị trấn Krông Klang;

- Công ty TNHH Thủy sản Liên hiệp Quốc tế Elites Việt Trung, thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị;

- Công ty TNHH MTV dụng cụ du lịch Jinquan Việt Nam, Khu công nghiệp Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;

- Công ty Cổ phần Đầu tư giáo dục và Đào tạo ESI, số 26 Hùng Vương, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Quá trình thanh tra, UBND cấp huyện, cấp xã và các doanh nghiệp được thanh tra đã chấp hành nghiêm túc Quyết định thanh tra, các yêu cầu của Đoàn thanh tra, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nội dung thanh tra đảm bảo theo đề cương hướng dẫn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 407/BC-ĐTT ngày 09/7/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra; các thông tin, tài liệu thu thập được và quy định hiện hành của pháp luật, Giám đốc Công an tỉnh kết luận:

### I. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA

**1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về NC, XC, CT của NNN của UBND cấp huyện, cấp xã**

Căn cứ quy định về trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã được quy định tại Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú (NC, XC, QC, CT) của NNN tại Việt Nam năm 2014, UBND cấp huyện, cấp xã giao Công an cấp huyện, cấp xã

chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện các nội dung như sau:

### ***1.1. Phổ biến, giáo dục pháp luật về NC, XC, CT của NNN***

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về NC, XC, CT của NNN của UBND cấp huyện, cấp xã đã được quan tâm, đã đưa nội dung pháp luật về NC, XC, CT của NNN vào kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện với nhiều hình thức: Phổ biến, quán triệt văn bản qua giao ban; ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện; kết hợp tuyên truyền phổ biến hướng dẫn các cơ sở lưu trú thực hiện quy định về KBTT cho NNN qua công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ và nhân dân tại các cuộc họp dân, các buổi tuyên truyền phát động phong trào quần chúng bảo vệ ANTTQ...

Tồn tại: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về NC, XC, CT của NNN của một số UBND cấp huyện, cấp xã thiếu thường xuyên, chưa kịp thời, đầy đủ.

### ***1.2. Hướng dẫn cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh phối hợp cơ sở lưu trú thực hiện việc KBTT của NNN***

Căn cứ Quy trình tiếp nhận, báo cáo, lưu trữ và khai thác thông tin khai báo tạm trú (KBTT) của NNN ban hành kèm theo Quyết định số 630/QĐ-CAT ngày 5/8/2015 của Công an tỉnh, Công an cấp huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Công an cấp xã thực hiện Quy trình tiếp nhận, báo cáo, lưu trữ, khai thác thông tin KBTT của NNN trên địa bàn và hướng dẫn cho cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh phối hợp cơ sở lưu trú thực hiện việc KBTT; thông qua việc nắm tình hình các Đoàn NNN đến cư trú, hoạt động trên địa bàn, Công an cấp huyện phối hợp Công an cấp xã tham mưu chính quyền địa phương, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể nơi có các Đoàn NNN đến để phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về NC, XC, CT. Kết quả, các cơ sở lưu trú đã phối hợp với cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh thực hiện việc khai báo tạm trú của NNN đảm bảo đúng quy định.

### ***1.3. Phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến NNN trên địa bàn***

UBND cấp huyện, cấp xã đã chỉ đạo Công an cùng cấp phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết 10 vụ việc phát sinh liên quan đến NNN, trong đó: Công an huyện Triệu Phong và Công an các xã, thị trấn được thanh tra phối hợp giải quyết 04 vụ việc; Công an thành phố Đông Hà và Công an các phường được thanh tra phối hợp giải quyết 04 vụ việc; Công an huyện Đakrông và Công an các xã được thanh tra phối hợp giải quyết 02 vụ việc. Các vụ việc được phát hiện và phối hợp giải quyết kịp thời đúng quy định, không để phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến NNN trên địa bàn.

### ***1.4. Tổ chức thực hiện công tác nắm tình hình hoạt động của các cơ sở lưu trú, quản lý việc cư trú và hoạt động của NNN trên địa bàn***

UBND cấp huyện, cấp xã chỉ đạo Công an cùng cấp thực hiện việc nắm tình hình các cơ sở thường xuyên có NNN đến tạm trú; tăng cường công tác kiểm tra để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp sai phạm và hướng dẫn các cơ sở lưu

trú chấp hành các quy định về KBTT; kịp thời phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng về tình hình NNN trên địa bàn để phối hợp triển khai các biện pháp nghiệp vụ, nhằm quản lý việc cư trú và nắm tình hình hoạt động của NNN trên địa bàn; mở hồ sơ, sổ sách theo dõi NNN hoạt động, cư trú trên địa bàn và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình liên quan NNN cho Công an cấp trên và UBND cấp huyện, cấp xã nắm tình hình, phục vụ cho công tác lãnh, chỉ đạo.

Công an cấp huyện, cấp xã về cơ bản đã thực hiện nghiêm túc quy trình, quy định, hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh về công tác tiếp nhận, quản lý, khai thác thông tin KBTT của NNN trên địa bàn; kịp thời nắm bắt thông tin tình hình hoạt động của các cơ sở lưu trú, quản lý việc cư trú và hoạt động của NNN trên địa bàn. Công an cấp huyện đã thực hiện việc bố trí cán bộ kiêm nhiệm làm công tác quản lý cư trú NNN theo quy định của Bộ Công an.

Kết quả nắm tình hình hình hoạt động của các cơ sở lưu trú, quản lý cư trú và hoạt động của NNN trên địa bàn của Công an cấp huyện:

- Huyện Triệu Phong: Có 97 cơ sở có NNN tạm trú (01 nhà nghỉ, 01 doanh nghiệp, 95 hộ gia đình); 537 lượt NNN đến cư trú và hoạt động trên địa bàn, trong đó có 22 đoàn.

- Thành phố Đông Hà: Có 138 cơ sở NNN tạm trú (07 trường học, doanh nghiệp; 37 khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ; 28 nhà dân; 66 hộ gia đình); 21514 lượt NNN đến địa bàn hoạt động và cư trú, trong đó có 83 đoàn.

- Huyện Đakrông: Có 4 cơ sở có NNN tạm trú (03 nhà nghỉ, 01 nhà máy); 598 lượt NNN đến địa bàn hoạt động và cư trú, trong đó có 61 đoàn.

Kết quả nắm tình hình hình hoạt động của các cơ sở lưu trú, quản lý cư trú và hoạt động của NNN trên địa bàn của Công an cấp xã:

- Xã Triệu Tài: Có 13 cơ sở NNN tạm trú (hộ gia đình); 38 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 4 đoàn.

- Xã Triệu An: Có 25 cơ sở NNN tạm trú (24 hộ gia đình, 01 doanh nghiệp); 124 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 4 đoàn.

- Thị trấn Ái Tử: Có 05 cơ sở NNN tạm trú (4 hộ gia đình, 01 nhà nghỉ); 40 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 01 đoàn.

- Xã Ba Lòng: có 223 lượt NNN đến hoạt động, trong đó có 17 đoàn; không có NNN tạm trú trên địa bàn.

- Xã Húc Nghi: Có 1 cơ sở có NNN tạm trú (Nhà máy thủy điện Đakrông); Có 31 lượt NNN đến cư trú và hoạt động trên địa bàn, trong đó có 01 đoàn.

- Thị trấn Krông Klang: Có 2 cơ sở có NNN tạm trú (01 nhà khách, 01 nhà nghỉ); 260 lượt NNN đến cư trú và hoạt động trên địa bàn, trong đó có 13 đoàn.

- Phường Đông Lương: Có 22 cơ sở có NNN tạm trú (08 trường học, doanh nghiệp, khách sạn, nhà nghỉ; 04 nhà cho thuê; 10 hộ gia đình); Có 1111 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 14 đoàn.

- Phường Đông Lễ: Có 23 cơ sở có NNN tạm trú (02 trường học, 01 doanh nghiệp, 09 khách sạn, nhà nghỉ; 05 nhà cho thuê; 06 hộ gia đình); Có 2552 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 21 đoàn.

- Phường 3: Có 18 cơ sở có NNN tạm trú (8 trường học, khách sạn, nhà nghỉ; 01 khu nhà ở cho NNN làm việc (Tổ chức Phi chính phủ); 03 nhà cho thuê; 06 hộ gia đình); Có 2583 lượt NNN đến hoạt động và cư trú trên địa bàn, trong đó có 19 đoàn.

Không phát hiện trường hợp NNN đến địa bàn hoạt động không đúng chương trình, kế hoạch đã đăng ký; các cơ sở cho NNN tạm trú thực hiện đúng quy định của pháp luật về KBTT.

Tồn tại:

+ Công an huyện Đakrông trong một số trường hợp chưa nắm bắt đầy đủ thông tin KBTT của NNN từ một số Công an cấp xã.

+ Công an huyện Triệu Phong có 01 trường hợp Đoàn NNN đến hoạt động trên địa bàn thị trấn Ái Tử, nhưng chưa trao đổi thông tin kịp thời để Công an thị trấn biết, phối hợp nắm tình hình.

+ Công an thành phố Đông Hà từ 01/01/2015 đến 21/6/2017 chưa thực hiện đầy đủ quy định về phân loại, chuyển thông tin KBTT của NNN do các cơ sở lưu trú khai báo trên hệ thống quản lý lưu trú trực tuyến đến Công an cấp phường.

+ Công an xã Triệu An trong khoảng thời gian từ 01/01/2015 đến 31/12/2017 chưa hướng dẫn cơ sở lưu trú sử dụng phiếu KBTT đối với NNN theo quy định.

+ Công an xã Ba Lòng, Húc Nghị, thị trấn Krông Klang báo cáo tình hình NNN cư trú và hoạt động trên địa bàn về Công an huyện chưa đầy đủ.

### *1.5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về NC, XC, CT của NNN trên địa bàn*

Trong phạm vi thanh tra, UBND cấp huyện, cấp xã không tiến hành thanh tra, kiểm tra; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; không phát hiện, xử lý trường hợp nào vi phạm pháp luật về NC, XC, CT của NNN.

**2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về NC, XC, CT của NNN của 03 doanh nghiệp được thanh tra: Công ty TNHH Thủy sản Liên hiệp Quốc tế Elites Việt - Trung (Công ty Việt-Trung), Công ty TNHH MTV dựn cụ du lịch Jinquan Việt Nam (Công ty Jinquan), Công ty Cổ phần Đầu tư giáo dục và Đào tạo ESI (Công ty ESI)**

#### *2.1. Công tác tiếp nhận, quản lý và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác quản lý NNN*

Các Công ty đã tiếp nhận và tổ chức triển khai thực hiện cơ bản các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác quản lý NNN: Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam năm 2014; Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 Hướng dẫn thi hành một số

điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP; Thông tư 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014 về hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao; Quyết định 521/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế tỉnh Quảng Trị; văn bản hướng dẫn về KBTT cho NNN.

Tồn tại: Việc cập nhật và triển khai tổ chức thực hiện một số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác quản lý NNN chưa đầy đủ, kịp thời; quá trình triển khai thực hiện một số nội dung chưa đảm bảo quy định.

## **2.2. Làm thủ tục đề nghị cấp các loại giấy phép**

Trong phạm vi thanh tra, có 77 NNN đến làm việc tại 03 Công ty, trong đó: Công ty Việt Trung: 24, Công ty Jinquan: 43, Công ty ESI: 10). Kết quả:

- Về đề nghị cấp các loại giấy phép:

+ Các Công ty đề nghị cấp giấy phép lao động cho 16 trường hợp (Công ty Việt Trung: 01, Công ty Jinquan: 06, Công ty ESI: 09) và đã được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cấp giấy phép lao động cho 14 trường hợp (Công ty Jinquan: 05, Công ty ESI: 09).

+ Công ty Việt-Trung làm thủ tục đề nghị xác nhận 01 trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động và đã được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh cấp giấy xác nhận.

+ Công ty Jinquan thu hồi giấy phép lao động và nộp cho cơ quan cấp giấy phép 01 trường hợp.

- Về báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động:

+ Công ty ESI đã gửi 03 tờ trình đối với 09 trường hợp và đã được UBND tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội có văn bản chấp thuận.

+ Công ty Jinquan đã gửi 02 báo cáo giải trình đối với 07 trường hợp và đã được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội có văn bản chấp thuận.

+ Công ty Việt - Trung đã gửi 01 báo cáo giải trình đến Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đối với 09 trường hợp nhưng chưa có văn bản chấp thuận;

Tồn tại:

+ Công ty Việt-Trung chưa làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho cho 22 trường hợp NNN làm việc tại Công ty; chưa có văn bản giải trình về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với 13 trường hợp.

+ Công ty Jinquan chưa làm thủ tục đề nghị cơ quan nhà nước cấp giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho 12 trường hợp NNN làm việc tại Công ty; chưa có văn bản giải trình về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với 11 trường hợp.

- Công ty ESI đã thu hồi giấy phép lao động của 07 trường hợp lao động NNN nhưng chưa nộp lên Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; chưa làm thủ tục

đề nghị cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho 01 trường hợp NNN làm việc tại Công ty.

***2.3. Làm thủ tục mời, bảo lãnh; thực hiện trách nhiệm bảo lãnh theo quy định của pháp luật và phối hợp với cơ quan chức năng của Việt Nam giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến NNN đã mời, bảo lãnh***

Trước khi làm thủ tục mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh, các Công ty đã gửi văn bản thông báo kèm hồ sơ đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an và đã được xét duyệt nhân sự cấp thị thực cho 77 trường hợp NNN nhập cảnh vào Việt Nam. Sau khi NNN nhập cảnh đến làm việc, các Công ty đã phối hợp với Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để quản lý chặt chẽ hoạt động của 77 trường hợp trên. Trong quá trình NNN tạm trú và làm việc tại các Công ty, chưa phát sinh những vấn đề liên quan đến NNN đã mời, bảo lãnh.

***2.4. Hướng dẫn, giải thích cho NNN chấp hành quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tôn trọng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán của Việt Nam***

Các Công ty đã hướng dẫn, giải thích cho NNN chấp hành quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cũng như việc tôn trọng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán của Việt Nam. Không có trường hợp NNN làm việc tại các Công ty vi phạm pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

***2.5. Phối hợp với cơ quan chức năng về quản lý hoạt động của NNN theo đúng mục đích nhập cảnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam; phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú cho NNN***

Trong phạm vi thanh tra có 138 lượt/77 NNN đến làm việc tại 03 Công ty (Công ty Việt Trung: 32 lượt/24 NNN, Công ty ESI: 12 lượt/10 NNN, Công ty Jinquan: 94 lượt/43 NNN) với các vị trí: Giám đốc điều hành, chuyên gia, nhà quản lý, lao động kỹ thuật, giảng dạy... Các Công ty đã phối hợp với Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để quản lý hoạt động của NNN theo đúng mục đích nhập cảnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp cơ sở lưu trú thực hiện việc KBTT đối với NNN làm việc tại các Công ty đảm bảo đúng quy định.

***2.6. Thông báo cho cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh về việc NNN được cấp giấy tờ có giá trị NC, XC, CT còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan chức năng yêu cầu NNN xuất cảnh***

Công ty ESI, Công ty Việt-Trung đã thông báo cho cơ quan Quản lý xuất, nhập cảnh biết 02 trường hợp NNN thị thực còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh, NNN đã xuất cảnh về nước (Công ty ESI: 01 trường hợp quốc tịch Mỹ, Công ty Việt Trung: 01 trường hợp quốc tịch Trung Quốc).

## **2.7. Thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động**

Trong 77 trường hợp NNN đến làm việc, có 02 Công ty đã ký kết 15 hợp đồng lao động (Công ty Jinquan 02 hợp đồng; Công ty ESI 13 hợp đồng, trong đó có 03 trường hợp được Công ty ký kết 02 lần). Các Công ty đã thực hiện đảm bảo nội dung hợp đồng lao động đã ký kết.

Tồn tại: Công ty ESI chưa gửi văn bản thông báo về việc ký kết hợp đồng lao động đối với 10 trường hợp lao động NNN kèm theo bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; các hợp đồng lao động đã được ký kết, được Công ty ký kết trước khi có giấy phép lao động là không đúng với quy định.

## **2.8. Quản lý hồ sơ, cập nhật, bổ sung các giấy tờ liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp. Báo cáo về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo yêu cầu của cơ quan nhà nước**

- Công ty Jinquan và Công ty ESI đã mở đầy đủ hồ sơ quản lý và cập nhật, bổ sung các giấy tờ liên quan đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Công ty.

- Công ty Jinquan và Công ty Việt Trung đã thực hiện việc Báo cáo về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Tồn tại:

- Công ty ESI có một số hồ sơ quản lý lao động NNN không lưu giữ đầy đủ giấy tờ liên quan (Lý lịch tư pháp, giấy tờ của cơ quan chức năng thể hiện cho phép người lao động nước ngoài ở lại ngoài thời gian quy định tại Thị thực).

- Công ty Việt Trung mới chỉ mở hồ sơ quản lý đối với 01 trường hợp lao động NNN làm việc tại công ty, các trường hợp khác chưa được mở hồ sơ theo quy định.

## **II. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG TỒN TẠI**

### **1. Đối với UBND cấp huyện, cấp xã**

#### **1.1. Nguyên nhân khách quan**

- Việc trang bị máy tính nối mạng phục vụ công tác theo dõi, quản lý thông tin KBTT của NNN của Công an cấp xã còn hạn chế, chưa đồng bộ do đó việc cập nhật, trao đổi thông tin KBTT của NNN từ Công an huyện xuống Công an cấp xã và ngược lại còn chậm, chưa kịp thời.

- Một số Công an cấp xã chưa được tập huấn chuyên sâu, kịp thời các văn bản pháp luật liên quan đến quản lý NC, XC, CT của NNN; một số cán bộ Công an cấp xã còn thiếu kinh nghiệm trong công tác quản lý NC, XC, CT của NNN.

#### **1.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Các cơ quan chức năng được giao nhiệm vụ chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan liên quan về NC, XC, CT của NNN để tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

- Việc phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật NC, XC, CT của NNN giữa các cơ quan chức năng của UBND cấp huyện, cấp xã còn hạn chế, chủ yếu giao cho Công an cấp huyện, cấp xã thực hiện.

- Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã chưa thường xuyên kiểm tra các cơ quan chức năng được giao trong việc tham mưu tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về NC, XC, CT của NNN.

## **2. Đối với các doanh nghiệp**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

Các Công ty mới được thành lập, cơ cấu tổ chức bộ máy chưa ổn định, thường xuyên thay đổi nên việc áp dụng các thủ tục pháp lý về lao động NNN còn lúng túng, thiếu sót.

### **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Việc nghiên cứu, cập nhật các quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam của Lãnh đạo các Công ty chưa đầy đủ.

- Việc kiểm tra, hướng dẫn, xử lý sai phạm của các đơn vị chức năng liên quan đến người lao động nước ngoài đối với các Công ty chưa kịp thời.

## **III. KIẾN NGHỊ/YÊU CẦU**

### **1. Kiến nghị đối với các đơn vị được thanh tra**

#### **1.1. Đối với UBND cấp huyện, cấp xã**

- UBND cấp huyện, cấp xã được thanh tra:

+ Chỉ đạo cơ quan, đơn vị chức năng liên quan cập nhật đầy đủ các quy định của pháp luật, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác quản lý NC, XC, CT của NNN để tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

+ Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về NC, XC, CT của NNN trên địa bàn phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời và được thể hiện bằng kế hoạch cụ thể.

- UBND huyện Đakrông chỉ đạo Công an huyện hướng dẫn, đôn đốc Công an cấp xã thực hiện báo cáo thông tin KBTT của NNN tại Công an xã lên Công an huyện đầy đủ, đúng quy định; quan tâm trang bị máy tính cho Công an cấp xã để phục vụ tốt công quản lý thông tin KBTT của NNN trên địa bàn.

- UBND các xã Ba Lòng, Húc Nghi, thị trấn Krông Klang chỉ đạo Công an xã báo cáo tình hình NNN cư trú và hoạt động trên địa bàn cho Công an huyện đúng quy định.

#### **1.2. Đối với Công ty Việt - Trung, Công ty Jinquan, Công ty ESI**

- Công ty Việt - Trung, Công ty Jinquan, Công ty ESI cập nhật đầy đủ các quy định của pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chức năng liên quan về NC, XC, CT của NNN tại Việt Nam; về lao động là NNN làm việc tại Việt Nam; về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mời, bảo lãnh, sử dụng



lao động là NNN làm việc tại Việt Nam để nghiên cứu, thực hiện đảm bảo đúng quy định.

- Liên hệ với các cơ quan chức năng liên quan để được hướng dẫn khắc phục các tồn tại nêu tại Kết luận thanh tra.

## 2. Kiến nghị đối với các đơn vị liên quan

### 2.1. Phòng Quản lý xuất nhập cảnh

Tham mưu Lãnh đạo Công an tỉnh thường xuyên tổ chức mở các lớp tập huấn về các quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về NC, XC, CT của NNN cho Công an cấp huyện, cấp xã.

### 2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng lao động là NNN làm việc tại doanh nghiệp theo thẩm quyền.

3. Giao Thanh tra Công an tỉnh tiến hành công khai Kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện những kiến nghị đã nêu ở trên.

Yêu cầu UBND cấp huyện, cấp xã; các doanh nghiệp được thanh tra tổ chức thực hiện các kiến nghị nêu tại Kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh (qua Thanh tra Công an tỉnh) chậm nhất là ngày 30/10/2018./.

#### Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để chỉ đạo);
- X05- BCA (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện Triệu Phong, huyện Đakrông, thành phố Đông Hà;
- Chủ tịch UBND xã Triệu An, xã Triệu Tài, thị trấn Ái Tử, xã Ba Lòng, xã Húc Nghi, thị trấn Krông Klang, phường Đông Lương, phường Đông Lễ, Phường 3;
- Ban giám đốc Công ty Việt - Trung, Công ty Jinquan, Công ty ESI;
- Phòng PA08;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Chánh thanh tra CA tỉnh (để theo dõi, chỉ đạo);
- Lưu: Hồ sơ thanh tra (PX05).

để thực hiện

GIÁM ĐỐC  
  
Đại tá Trần Đức Việt